

Bản án số: **22/2026/HS-ST**

Ngày: 10/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ry Thị Mỹ Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Bruk và ông Nguyễn Văn Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Trần Viết Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 06 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Hà Văn Tr** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/01/1970 tại Phú Thọ. Nơi cư trú: 64 Lê Văn Tám, phường KT, tỉnh Quảng Ngãi; CCCD: 025070001491; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Th (đã chết) và bà Ma Thị C (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị M, Sinh năm: 1969; Bị cáo có 03 con; Con lớn nhất sinh năm 1995; Con nhỏ nhất; sinh năm 2002; Gia đình bị cáo trú tại: 64 Lê Văn Tám, phường KT, tỉnh Quảng Ngãi. Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2025 đến ngày 07/11/2025 thì thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Đoàn Đức H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06/6/1974 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: 327 Võ Nguyên Giáp, phường ĐK, tỉnh Quảng Ngãi; CCCD: 03607417251; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn N, sinh năm: 1947 và bà Đoàn Thị Ng, sinh năm: 1946; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1982; Bị cáo có 03 con; Con lớn nhất sinh năm 2009; Con nhỏ nhất; sinh năm 2013; Gia đình bị cáo trú tại: 327 Võ Nguyên Giáp, phường ĐK, tỉnh Quảng Ngãi. Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2025 đến ngày 07/11/2025 thì thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Công Qu** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/5/1960 tại Nghệ An. Nơi cư trú: 40 Trường Chinh, phường KT, tỉnh Quảng Ngãi; CCCD: 040060017142; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn VA (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tr (đã chết); Vợ: Trần Thị M, sinh năm: 1965; Bị cáo có 03 con; Con lớn sinh năm 1987; Con nhỏ; sinh năm 1991; Gia đình bị cáo trú tại: 40 Trường Chinh, phường KT, tỉnh Quảng Ngãi. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2025 đến ngày 07/11/2025 thì thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. **Phan Văn Ng** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17/12/1963 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: 204 Trần Phú, phường KT, tỉnh Quảng Ngãi; CCCD: 0360663029560; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Ch (đã chết) và bà Hoàng Thị L (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1968; Bị cáo có 02 con; Con lớn nhất sinh năm 1998; Con nhỏ nhất; sinh năm 2000; Gia đình bị cáo trú tại: 204 Trần Phú, phường KT, tỉnh Quảng Ngãi. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2025 đến ngày 07/11/2025 thì thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 64 Lê Văn Tám, phường KT, tỉnh Quảng Ngãi (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 31/10/2025, Hà Văn Tr nảy sinh ý định đánh bạc thắng thua bằng tiền nên dùng ứng dụng Zalo trên điện thoại di động để gọi điện, nhắn tin cho Đoàn Đức H, Nguyễn Công Qu, Phan Văn Ng rủ qua nhà Tr tại 64 Lê Văn Tám, phường KT, tỉnh Quảng Ngãi chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó, Hà Văn Tr chuẩn bị số tiền: 10.240.000 (mười triệu hai trăm bốn mươi nghìn) đồng, Đoàn Đức H chuẩn bị số tiền 2.100.000 (hai triệu một trăm nghìn) đồng, Nguyễn Công Qu chuẩn bị số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng, Phan Văn Ng chuẩn bị số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng bỏ vào trong ví, trên người nhằm mục đích đến nhà Tr chơi đánh bạc.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Đoàn Đức H, Nguyễn Công Qu, Phan Văn Ng đến nhà Hà Văn Tr thì Tr đi bộ ra tiệm tạp hóa gần nhà mua 04 bộ bài Tây loại 52 lá mang về nhà. Tại khu vực bếp, Hà Văn Tr, Đoàn Đức H, Nguyễn Công Qu, Phan Văn Ng ngồi vào chiếu bạc và cùng thỏa thuận chơi đánh bạc bằng hình thức đánh bài “*Phỏm*” được thắng thua bằng tiền cụ thể như sau:

Chia cho mỗi người 09 (*chín*) lá bài, người chia bài được chia 10 (*mười*) lá bài và đánh trước theo vòng tròn; phỏm được tính đồng màu, đồng chất và 03 (*ba*) cây bài ghép lại, chẳng hạn như AAA, JQK, 789...thì sẽ được tính là một phỏm và

tính điểm theo thứ tự từ A là 1 điểm, J là 11 điểm, Q là 12 điểm, K là 13 điểm. Nếu ai có 03 phỏm sẽ “Ừ” và 03 người còn lại mỗi người phải trả cho người “Ừ” số tiền là 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*). Người về “Ừ” sẽ bỏ ra số tiền 10.000đ (mười nghìn đồng) để mua bài, nước, thuốc lá trong lúc đánh bạc. Nếu không có phỏm gọi là “Cháy” và phải trả cho người về nhất số tiền là 40.000đ (*Bốn mươi nghìn đồng*); nếu 04 người thay nhau đánh hết 04 vòng mà không có ai “Ừ” thì sẽ tính điểm theo cách tính ai là người có ít điểm nhất sẽ là người về nhất, về thứ 2 phải trả cho người về nhất số tiền là 10.000đ (*Mười nghìn đồng*), về thứ 3 phải trả cho người về nhất số tiền là 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*), về thứ 4 phải trả cho người về nhất số tiền là 30.000đ (*Ba mươi nghìn đồng*). Đánh bài không xác định thời gian nghỉ.

Sau khi thống nhất hình thức chơi cả bốn bỏ ra toàn bộ số tiền đã chuẩn bị trước đó để đánh bạc cụ thể như sau: Hà Văn Tr bỏ ra số tiền: 10.240.000 (mười triệu hai trăm bốn mươi nghìn) đồng, Đoàn Đức H bỏ ra số tiền 2.100.000 (hai triệu một trăm nghìn) đồng, Nguyễn Công Qu bỏ ra số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng, Phan Văn Ng bỏ ra số tiền 1.000.000 (một triệu) để bắt đầu chơi đánh bạc.

Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, khi Hà Văn Tr, Đoàn Đức H, Nguyễn Công Qu, Phan Văn Ng đang cùng nhau chơi đánh bài thì bị Công an phường KT – tỉnh Quảng Ngãi phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng sau:

- Thu giữ tổng số tiền 15.340.000 (mười lăm triệu ba trăm bốn mươi nghìn) đồng được sử dụng vào mục đích đánh bạc cụ thể như sau:

- + Hà Văn Tr số tiền 9.280.000 (chín triệu hai trăm tám mươi nghìn) đồng.
- + Đoàn Đức H số tiền 1.570.000 (một triệu năm trăm bảy mươi nghìn) đồng.
- + Nguyễn Công Qu số tiền 1.800.000 (một triệu tám trăm nghìn) đồng.
- + Phan Văn Ng bỏ ra số tiền 2.550.000 (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng.

- + Trên chiếu bạc gần vị trí ngồi của Hà Văn Tr số tiền 140.000 (một trăm bốn mươi nghìn) đồng (*đây là số tiền ai “Ừ” sẽ bỏ ra để mua bài, nước, thuốc lá trong lúc đánh bạc*).

- 04 bộ bài Tây loại 52 lá (*02 bộ đã qua sử dụng, 02 bộ chưa qua sử dụng*).

- 01 tấm vải có in hình hoa văn màu đỏ trắng.

- 04 ví da màu nâu.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A14; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A76; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 10 5G.

Công an phường KT – tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cáo trạng số 40/CT-VKSKV7 ngày 19/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Hà Văn Tr, Đoàn Đức H, Nguyễn Công Qu, Phan Văn Ng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi giữ

nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn Tr từ 25 triệu đến 30 triệu.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Đức H từ 20 triệu đến 25 triệu.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, v khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Công Qu từ 20 triệu đến 25 triệu.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn Ng từ 20 triệu đến 25 triệu.

Hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 15.340.000 (mười lăm triệu ba trăm bốn mươi nghìn) đồng theo Ủy nhiệm chi số UNC046/200505_1037581_3011008 ngày 05/02/2026. 01 điện thoại di động hiệu Samsung A14 màu đen bạc được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24175746 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong của bị cáo Hà Văn Tr; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu hồng được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24280538 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong của bị cáo Phan Văn Ng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A76 màu đen được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24175749 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong của bị cáo Đoàn Đức H; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 10 5G màu xám được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24175750 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong của bị cáo Nguyễn Công Qu.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 tấm vải có in hình hoa văn màu đỏ trắng, kích thước (55x55)cm, đã qua sử dụng, 04 ví da màu nâu, đã qua sử dụng, 04 bộ bài Tây loại 52 lá (02 bộ đã qua sử dụng, 02 bộ chưa qua sử dụng) được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS2 24140280 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong.

- Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Công Qu và Phan Văn Ng là người cao tuổi nên được miễn án phí. Các bị cáo Hà Văn Tr và Đoàn Đức H phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận; nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn C vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thể hiện:

Ngày 31/10/2025 tại 64 Lê Văn Tám, phường KT, tỉnh Quảng Ngãi, Hà Văn Tr, Đoàn Đức H, Nguyễn Công Qu, Phan Văn Ng đã cùng có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi đánh bài “Phỏm” được thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền được sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.340.000 (mười lăm triệu ba trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Hành vi trên của Hà Văn Tr, Đoàn Đức H, Nguyễn Công Qu, Phan Văn Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 40/CT-VKSKV7 ngày 19/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi truy tố các bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm M nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Công Qu có thành tích cao trong công tác nên được nhiều cấp tặng bằng khen; bị cáo Hà Văn Tr có cha đẻ là Hà Văn Th được chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến, mẹ đẻ là Ma Thị C được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen kháng chiến.

Do đó, bị cáo Hà Văn Tr được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Đoàn Đức H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Công Qu được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Phan Văn Ng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

HĐXX xét thấy, đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Tr là người khởi xướng và là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc. Các bị cáo H, Qu, Ng đều là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc với vai trò

là người thực hành. Do đó, Hội đồng xét xử căn C vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để lượng hình đối với các bị cáo cho phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

Ngoài ra, đối với bà Nguyễn Thị M là chủ sở hữu căn nhà tại số 64 Lê Văn Tám, phường KT, tỉnh Quảng Ngãi. Quá trình các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì bà M không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tỉnh Quảng Ngãi không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà M là có căn C.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra thu giữ được:

+ Số tiền 15.340.000 (mười lăm triệu ba trăm bốn mươi nghìn) đồng. Đây là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước

+ Đối với 01 tấm vải có in hình hoa văn màu đỏ trắng, kích thước (55x55)cm, đã qua sử dụng, 04 bộ bài Tây loại 52 lá (*02 bộ đã qua sử dụng, 02 bộ chưa qua sử dụng*) được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS2 24140280 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong, đây là đồ vật sử dụng để đánh bạc; đối với 04 ví da màu nâu, đã qua sử dụng không còn giá trị. Nên tịch thu tiêu huỷ tất cả các đồ vật trên.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A14 màu đen bạc được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24175746 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong của bị cáo Hà Văn Tr; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu hồng được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24280538 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong của bị cáo Phan Văn Ng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A76 màu đen được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24175749 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong của bị cáo Đoàn Đức H; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 10 5G màu xám được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24175750 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong của bị cáo Nguyễn Công Qu. Xét thấy, tất cả các điện thoại này các bị cáo sử dụng để liên lạc rủ nhau đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Công Qu và Phan Văn Ng là người cao tuổi nên được miễn án phí. Các bị cáo Hà Văn Tr và Đoàn Đức H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Hà Văn Tr, Đoàn Đức H, Nguyễn Công Qu, Phan Văn Ng phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn C khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Tr số tiền 30.000.000 đồng.

- Căn C khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Đức H 25.000.000 đồng.

- Căn C khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, v khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công Qu 22.000.000 đồng.

- Căn C khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn Ng 25.000.000 đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn C điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Số tiền 15.340.000 (mười lăm triệu ba trăm bốn mươi nghìn) đồng theo Ủy nhiệm chi số UNC046/200505_1037581_3011008 ngày 05/02/2026 .

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A14 màu đen bạc được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24175746 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong của bị cáo Hà Văn Tr; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu hồng được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24280538 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong của bị cáo Phan Văn Ng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A76 màu đen được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24175749 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong của bị cáo Đoàn Đức H; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 10 5G màu xám được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24175750 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong của bị cáo Nguyễn Công Qu.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 tấm vải có in hình hoa văn màu đỏ trắng, kích thước (55x55)cm, đã qua sử dụng, 04 ví da màu nâu, đã qua sử dụng, 04 bộ bài Tây loại 52 lá (02 bộ đã qua sử dụng, 02 bộ chưa qua sử dụng) được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS2 24140280 và có chữ ký của những người tham gia niêm phong.

(Tình trạng Vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi với Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Quảng Ngãi lập vào ngày 28/01/2026)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn C khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hà Văn Tr và Đoàn Đức H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí cho các bị cáo Nguyễn Công Qu và Phan Văn Ng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn C các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/02/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND KV7;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS KV7;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ry Thị Mỹ Hoàng